

Bản án số:135/2026/HS-ST
Ngày: 20-4-2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tô Đông Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1-Bà Nguyễn Lê Thu

2-Bà Nguyễn Thị Minh Thư

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 121/2026/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 165/2026/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 70/2026/HSST-QĐ đối với các bị cáo:

1/Nguyễn Cửu M; sinh năm 1972; giới tính: Nam; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 341/21C LQ, phường HB, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 14/1 KTH, phường TP, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: không; nghề nghiệp: bốc vác; trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Cửu T và bà Phạm Thị H; hoàn cảnh gia đình: có vợ tên Nguyễn Thị Thu T1 và có 04 người con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Ngày 18/01/2024, Nguyễn Cửu M bị Công an Phường X, Quận N lập biên bản vi phạm hành chính. Ngày 26/01/2024 bị Công an Phường X Quận N ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Nguyễn Cửu M với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Nguyễn Cửu M đã đóng phạt vào ngày 06/02/2024; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/Võ Văn N1; sinh năm 1974, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 123/6 LBT, phường PT, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 123/8 LBT, phường PT, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ) và bà Lê Thị M1; hoàn cảnh gia đình: có vợ tên Trương Thị Cẩm L (đã ly hôn) và có 02 người con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2004); tiền án: không, tiền sự: Ngày 18/7/2023, Võ Văn N1 đã bị Công an Phường X Quận N xử phạt hành chính số tiền

1.200.000 đồng về hành vi đánh bạc. Qua làm việc với Võ Văn N1 chưa đóng phạt. Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Võ Văn N1:

Ông Hoàng Anh S và ông Phạm Quốc D – Văn phòng Luật sư Hoàng Anh S, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – bào chữa cho bị cáo Võ Văn N1 (Luật sư D có mặt, Luật sư Sơn vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/Bà Diên Thị L1, sinh năm 1974, địa chỉ: 285/67 LVQ, phường BTĐ, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2/Bà Nguyễn Thị Kim T2, sinh năm 1978, địa chỉ: 16 đường A, phường AL, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3/Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1974, địa chỉ: 606/7/8/6 HNL, phường AL, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 16/9/2024, Diên Thị L1 đến sạp 408 (sạp của T2) để chơi thì gặp Võ Văn N1, Nguyễn Thị Kim T2, Nguyễn Cửu M. Lúc này, N1 có rủ L1 cùng M, T2 chơi đánh bài tiến lên ăn tiền và cả ba đồng ý chơi. Sau đó N1 đi vào sạp của T2 lấy bộ bài tây 52 lá ra để bắt đầu chơi. Khi chơi được khoảng 30 phút thì T2 có công việc đi trước, cùng lúc đó Nguyễn Văn B có đến và vào thay T2 cùng L1, N1, M tiếp tục chơi đánh bài tiến lên ăn tiền. Đến khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày thì bị Công an quận N kiểm tra hành chính phát hiện và mời tất cả về làm việc. Các đối tượng cùng nhau chơi đánh bạc bằng hình thức đánh bài tiến lên ăn tiền. Cụ thể mỗi ván bài người chơi về nhất sẽ thắng được 20.000 đồng (do người về thứ tư chung tiền), người về người chơi về thứ hai sẽ thắng được 10.000 đồng (do người về thứ ba chung tiền). Diên Thị L1 mang theo số tiền 260.000 đồng để tham gia chơi đánh bài tiến lên ăn tiền. Tại thời điểm kiểm tra L1 thắng được 170.000 đồng. Tổng số tiền L1 dùng để đánh bạc là 430.000 đồng, Nguyễn Cửu M mang theo số tiền 630.000 đồng, Ma sử dụng 200.000 đồng để tham gia đánh bạc. Tại thời điểm kiểm tra M thắng được 40.000 đồng. Tổng số tiền M sử dụng để đánh bạc là 240.000 đồng, Võ Văn N1 mang theo số tiền 400.000 đồng để đánh bạc. Tại thời điểm kiểm tra, N1 thắng được 10.000 đồng. Tổng số N1 sử dụng để đánh bạc là 410.000 đồng. Nguyễn Thị Kim T2 mang theo số tiền 200.000 đồng để tham gia đánh bạc. Sau đó T2 có công việc nên đi, lúc này Nguyễn Văn B vào thay. Tại thời điểm T2 ngưng chơi thì T2 thua số tiền 190.000 đồng. Thu giữ trên người T2 số tiền 10.000 đồng. Tổng số tiền T2 dùng để đánh bạc là 200.000 đồng. Nguyễn Văn B mang theo trong người số tiền 3.590.000 đồng, B sử dụng số tiền 1.190.000 đồng để tham gia đánh bạc. Tại thời điểm kiểm tra B thua số tiền 30.000 đồng còn giữ lại

trong người số tiền 1.160.000 đồng. Số tiền còn lại là 2.400.000 đồng là tiền có được khi giao hàng B không sử dụng để đánh bạc. Tổng số tiền đánh bạc của B là 1.190.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 2.470.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- Tiền Việt Nam: 670.000 đồng. Thu giữ của Nguyễn Cửu M. Trong đó M sử dụng 240.000 đồng để đánh bạc. Số tiền còn lại 430.000 đồng là tài sản cá nhân của M;
- Tiền Việt Nam: 430.000 đồng, thu giữ của Diên Thị L1. Đây là số tiền L1 sử dụng để đánh bạc;
- Tiền Việt Nam: 410.000 đồng. Thu giữ của Võ Văn N1. Đây là số tiền sử dụng để đánh bạc;
- Tiền Việt Nam: 3.560.000 đồng. Thu giữ của Nguyễn Văn B. Trong đó, B sử dụng 1.190.000 đồng để đánh bạc, số tiền còn lại 2.400.000 đồng là tiền cá nhân của B;
- Tiền Việt Nam: 10.000 đồng. Thu giữ của Nguyễn Thị Kim T2 sử dụng để đánh bạc. T2 sử dụng 200.000 đồng để tham gia đánh bạc;
- 01 bộ bài tây 52 lá;
- 02 ghế nhựa; 01 thùng Carton;
- 02 DVD ghi âm ghi hình việc hỏi cung bị can (Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án).

Qua xác minh, Nguyễn Cửu M có 01 tiền sự về hành vi Đánh bạc. Ngày 18/01/2024, Nguyễn Cửu M bị Công an Phường X, Quận N lập biên bản vi phạm hành chính. Ngày 26/01/2024 bị Công an Phường X Quận N ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Nguyễn Cửu M với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Nguyễn Cửu M đã đóng phạt vào ngày 06/02/2024. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận N đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Cửu M về hành vi “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Qua xác minh, Võ Văn Nhân có 01 tiền sự về hành vi “Đánh bạc”. Vào ngày 18/7/2023 Võ Văn Nhân đã bị Công an Phường 12 Quận 11 xử phạt hành chính số tiền 1.200.000 đồng về hành vi đánh bạc. Qua làm việc với Võ Văn N1 chưa đóng phạt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Hồ Chí Minh đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Võ Văn N1 về hành vi “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017..

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh, tiến hành lấy lời khai Diên Thị L1, Võ Văn N1, Nguyễn Văn B và Nguyễn Thị Kim T2 phù hợp với lời khai của Nguyễn Cửu M và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 202/CT-VKS-KV3 ngày 27 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Cửu M và Võ Văn N1 về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Cửu M và Võ Văn N1 có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Cửu M mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù; Võ Văn N1 mức án từ 06(sáu) tháng đến 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định. Đề nghị miễn phạt bổ sung.

Về phần xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự:

+ Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 2.470.000 đồng (hai triệu bốn trăm bảy mươi ngàn đồng) tiền các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đánh bạc;

+ Trả lại cho các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan số tiền không liên quan đến hành vi đánh bạc;

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá; 02 ghế nhựa; 01 thùng Carton;

+ Lưu hồ sơ vụ án 02 DVD ghi âm, ghi hình việc hỏi cung.

Người bào chữa cho bị cáo N1 trình bày: Thống nhất về tội danh và điều khoản mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo N1. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ: Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo mới phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có mẹ ruột là bà Lê Thị M1 có công với cách mạng, có bà ngoại là bà Nguyễn Thị M2 là Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. Mong cho bị cáo hưởng mức án treo để bị cáo có điều kiện phấn đấu trở thành người tốt hơn, giúp ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án:

Tại phiên tòa hôm nay, qua phần xét hỏi và tranh tụng công khai các bị cáo Nguyễn Cửu M và Võ Văn N1 đã thừa nhận hành vi đánh bạc. Lời nhận tội của bị cáo nêu trên phù hợp với bản kết luận điều tra của Công an Thành phố Hồ Chí Minh, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Nguyễn Cửu M và Võ Văn N1 phạm tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân và góp phần cho các tội phạm khác phát sinh như trộm cắp, cướp giật, gây rối trật tự công cộng. Các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực hành vi, mặc dù nhận thức được hành vi của mình bị pháp luật ngăn cấm nhưng vẫn ngang nhiên thực hiện bất chấp mọi hậu quả xảy ra kể cả việc trừng trị của pháp luật. Mặc dù các bị cáo đánh bạc với số tiền không lớn, nhưng

các bị cáo đã từng có tiền sự về tội đánh bạc, nay lại tiếp tục phạm tội. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Nguyễn Cửu M và Võ Văn N1 phạm tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, cần thiết phải có mức hình phạt thật tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm tạo điều kiện cho bị cáo phấn đấu trở thành người tốt hơn sau này, biết tôn trọng pháp luật, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo M và N1 mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, số tiền đánh bạc không lớn, bị cáo N1 có bà ngoại là Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, mẹ ruột là người có công với cách mạng. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Nguyễn Cửu M và Võ Văn N1 có địa chỉ rõ ràng, trong thời gian tại ngoại các bị cáo đã chấp hành tốt lệnh triệu tập của các cơ quan tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời cũng có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm chung và phù hợp với quy định Điều 65 Bộ luật hình sự, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đối với người phạm tội lần đầu biết ăn năn hối cải.

+ Tiền dùng liên quan việc đánh bạc thì tịch thu sung Ngân sách Nhà nước; cụ thể như sau:

- Nguyễn Cửu M 240.000 đồng (hai trăm bốn mươi ngàn đồng) tiền Việt Nam;
- Võ Văn N1 410.000 đồng (bốn trăm mười ngàn đồng) tiền Việt Nam;
- Nguyễn Văn B 1.190.000 đồng (một triệu một trăm chín mươi ngàn đồng) tiền Việt Nam;

- Nguyễn Thị Kim T2 200.000 đồng (mười ngàn đồng) tiền Việt Nam;
- Diên Thị L1 430.000 đồng (bốn trăm ba mươi ngàn đồng) tiền Việt Nam.

+ Tiền không liên quan việc đánh bạc thì trả lại; cụ thể như sau:

- Nguyễn Cửu M 430.000 đồng (bốn trăm ba mươi ngàn đồng) tiền Việt Nam;
- Nguyễn Văn B 2.400.000 đồng (hai triệu bốn trăm ngàn đồng).

+ Vật dùng để đánh bạc không có giá trị thì tịch thu và tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá; 02 ghế nhựa; 01 thùng Carton;

+Lưu hồ sơ vụ án 02 DVD ghi âm, ghi hình việc hỏi cung

Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh của các bị cáo nên miễn phạt bổ sung.

Đối với Diên Thị L1, Nguyễn Văn B và Nguyễn Thị Kim T2 thực hiện hành vi “Đánh bạc” nhưng số tiền chưa đủ định lượng và chưa có tiền án, tiền sự nên chưa đủ căn cứ xử lý hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Diên Thị L1, Nguyễn Văn B và Nguyễn Thị Kim T2 về hành vi “Đánh bạc”.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Cửu M và Võ Văn N1 phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng Điều 50; khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Cửu M 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Cửu M cho Ủy ban nhân dân phường TP, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Áp dụng Điều 50; khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Võ Văn N1 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Võ Văn N1 cho Ủy ban nhân dân phường PT, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi địa chỉ thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự:

-Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước : 2.470.000 đồng (hai triệu bốn trăm bảy mươi ngàn đồng) tiền Việt Nam;

-Trả lại cho Nguyễn Cửu M 430.000 đồng (bốn trăm ba mươi ngàn đồng) tiền Việt Nam;

- Trả lại Nguyễn Văn B 2.400.000 đồng (hai triệu bốn trăm ngàn đồng) tiền Việt Nam.
(Theo công văn gửi tiền số F8653/CV-CSHS ngày 15/12/2025 của Công an Thành phố Hồ Chí Minh)

+ Vật dùng để đánh bạc không có giá trị thì tịch thu và tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá; 02 ghế nhựa; 01 thùng Carton.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 1387/LNK-CSHS ngày 05/11/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

+Lưu hồ sơ vụ án 02 DVD ghi âm, ghi hình việc hỏi cung.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, các bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự năm 2008.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- TAND – VKSND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PV 06 - Công an TP.HCM
- VKSND khu vực 3-TP.HCM;
- PC 10-Công an TP.HCM;
- Phòng THADS khu vực 3-TP.HCM;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Bùi Tô Đông Đức